TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐST - HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 24 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hữu Doanh.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Đức Phương – Thẩm tra viên chính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Linh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2025/TLST- VHN&GĐ ngày 12 tháng 11 năm 2025 về yêu cầu "*Xác định cha cho con*", theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2025/QĐST - HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

+ Anh Bùi Văn P, sinh năm 1995. Địa chỉ: Xóm T, xã V, tỉnh Phú Thọ; có mặt.

+ Chị Trần Thị N, sinh năm 1993. Địa chỉ: Xóm T, xã V, tỉnh Phú Thọ; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Lục Văn Ơ, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn N, xã G, tỉnh Lào Cai. vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai, anh Bùi Văn P và chị Trần Thị Nt trình bày:

Anh Bùi Văn P và Trần Thị N kết hôn ngày 21/3/2025, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Ngổ Luông, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình, nay là Uỷ ban nhân dân xã Vân Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Trước khi kết hôn, chị Trần Thị N có quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Lục Văn Ơ, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn N, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái. Nay là xóm N, xã G, tỉnh Lào Cai. Trong thời kỳ hôn nhân, chị N và anh Ơ có sinh được 03 người con gồm Lục Thị Kiều T, sinh ngày 29/01/2012; Lục Trần Hương G, sinh ngày 28/02/2014 và Lục Gia H, sinh ngày 15/8/2023. Do mâu

thuẫn vợ chồng nên chị Trần Thị N và anh Lục Văn Ơ đã ly hôn. Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 56/2024/HNGĐ-ST ngày 10/9/2024 của Toà án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đã xử cho chị Trần Thị N được ly hôn anh Lục Văn Ơ. Về con chung, anh Lục Văn Ơi được trực tiếp nuôi dưỡng Lục Thị Kiều T, còn chị Trần Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng hai con là Lục Trần Hương G và Lục Gia H. Tuy nhiên, cháu Lục Gia Hưng là con của chị Trần Thi N và anh Bùi Văn P. Theo kết quả phân tích ADN huyết thống số HID2510390.12 ngày 30/10/2025 của Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Medlatec Việt Nam thì anh Bùi Văn P và cháu Lục Gia H, sinh ngày 15/8/2023 có quan hệ huyết thống cha – con trai.

Anh Bùi Văn P và chị Trần Thị N yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ xác định cha cho con. Cụ thể xác định anh Bùi Văn P là cha đẻ của cháu Lục Gia H, sinh ngày 15/8/2023; địa chỉ: Xóm T, xã V, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lục Văn Ơ trình bày:

Anh và chị Trần Thị N kết hôn ngày 14/02/2011 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Gia Hội, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái nay là xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai. Trong thời kỳ hôn nhân, anh và chị N có 03 người con gồm Lục Thị Kiều T, sinh ngày 29/01/2012; Lục Trần Hương G, sinh ngày 28/02/2014 và Lục Gia H, sinh ngày 15/8/2023. Do mâu thuẫn vợ chồng nên anh và chị Trần Thị N đã ly hôn. Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 56/2024/HNGĐ-ST ngày 10/9/2024 của Toà án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đã xử cho anh và chị Trần Thị N được ly hôn. Về con chung, anh được trực tiếp nuôi dưỡng Lục Thị Kiều T, còn chị N trực tiếp nuôi dưỡng hai con là Lục Trần Hương G và Lục Gia H. Tại thời điểm ly hôn, do không biết nên khi đăng ký khai sinh và khi ly hôn, anh vẫn khai cháu Lục Gia H là con chung. Tuy nhiên, cháu Lục Gia H không phải là con chung của anh và chị Trần Thị N mà là của anh Bùi Văn P và chị Trần Thị N. Theo kết quả phân tích ADN huyết thống số HID2510390.12 ngày 30/10/2025 của Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Medlatec Việt Nam thì anh Bùi Văn P và cháu Lục Gia H, sinh ngày 15/8/2023 có quan hệ huyết thống cha – con trai.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Lục Gia H cũng như của anh Bùi Văn Ph. Anh đề nghị Toà án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ giải quyết theo yêu cầu của chị N và anh P, xác nhận anh Bùi Văn P và cháu Lục Gia H có quan hệ cha – con. Anh nhất trí, không có ý kiến thắc mắc gì và xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ việc đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 29, 35, 39 BLTTDS về thẩm quyền thụ lý; Điều 68 BLTTDS về xác định tư cách tham gia tố tụng; Điều 93; 94; 95; 96; 97 BLTTDS về xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ; Điều 365, 366 BLTTDS về trình tự

thụ lý, việc giao nhận các thủ tục tố tụng cho VKS và cho đương sự. Hội đồng giải quyết việc dân sự đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về phiên họp tại điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự. Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS về chức năng, nhiệm vụ của thư ký tại phiên họp. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều 68 BLTTDS.

Về nội dung: Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149; khoản 2, 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điều 88, 89 Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Bùi Văn P và chị Trần Thị N. Xác định anh Bùi Văn P, sinh ngày 17/10/1995 là bố đẻ của cháu Lục Gia H, sinh ngày 15/8/2023. Về lệ phí: Người yêu cầu được miễn tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Bùi Văn P và chị Trần Thị N cư trú tại xóm Trẳm, xã Vân Sơn, tỉnh Phú Thọ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự xác định anh Bùi Văn Phin là cha đẻ của cháu Lục Gia Hưng. Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025, việc yêu cầu xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ.

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng để các đương sự tham gia phiên họp. Tuy nhiên, quá trình giải quyết việc dân sự, anh Lục Văn Ơ đã có lời khai và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025, Tòa án mở phiên họp theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu xác nhận cha cho con của anh Bùi Văn P và chị Trần Thị N:

Anh Lục Văn Ơ và chị Trần Thị N kết hôn ngày 14/02/2011 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Gia Hội, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái nay là xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai. Trong thời kỳ hôn nhân, anh Ơ và chị N có 03 người con gồm Lục Thị Kiều T, sinh ngày 29/01/2012; Lục Trần Hương G, sinh ngày 28/02/2014 và Lục Gia H, sinh ngày 15/8/2023. Do mâu thuẫn vợ chồng nên

anh Ơ và chị N đã ly hôn. Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 56/2024/HNGĐ-ST ngày 10/9/2024 của Toà án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đã xử cho anh Lục Văn Ơ và chị Trần Thị N ly hôn. Về con chung, anh Lục Văn Ơ được trực tiếp nuôi dưỡng con là Lục Thị Kiều T, còn chị N được trực tiếp nuôi dưỡng hai con là Lục Trần Hương G và Lục Gia H. Tại thời điểm đăng ký khai sinh cho con và khi ly hôn, anh Ơi và chị N khai cháu Lục Gia H là con chung. Tuy nhiên, trong thời kỳ hôn nhân giữa anh Ơ và chị N, anh Bùi Văn P và chị Trần Thị N quen biết và có quan hệ tình cảm. Ngày 15/8/2013, chị N sinh cháu Lục Gia H. Theo kết quả phân tích ADN huyết thống số HID2510390.12 ngày 30/10/2025 của Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Medlatec Việt Nam kết luận: Người có mẫu ADN ký hiệu Bùi Văn P và người có mẫu ADN ký hiệu Lục Gia H có quan hệ huyết thống cha – con trai. Căn cứ vào kết luận nêu trên, có đủ cơ sở khẳng định anh Bùi Văn P là cha đẻ của cháu Lục Gia H. Như vậy, đơn yêu cầu xác định cha cho con của anh Bùi Văn Phin và chị Trần Thị N có căn cứ chấp nhận, phù hợp với ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp.

[2.2]. Về lệ phí:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Bùi Văn P và chị Trần Thị N thuộc trường hợp không phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào kết luận giám định số KQ: HID2510390.12 ngày 30/10/2025 của Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Medlatec Việt Nam.

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 370; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025;

Căn cứ vào các Điều 88, Điều 89, Điều 101 và Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Văn P và chị Trần Thị N về việc yêu cầu Tòa án xác nhận cha cho con.

Xác định anh Bùi Văn P có quan hệ huyết thống là cha đẻ của cháu Lục Gia Hưng, sinh ngày 15/8/2023.

Anh Bùi Văn P và chị Trần Thị N có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất thủ tục pháp lý khai nhận cha cho con.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Bùi Văn P và chị Trần Thị N không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Gia Hội (Nơi đăng ký hộ tịch);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(ĐÃ KÝ)

Trần Hữu Doanh